

Bản án số: 57/2023/HS-ST

Ngày: 26 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Kháng Mai Thu

Ông Lò Văn Hoan

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Văn Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Hà Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kim Văn X**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1972 tại tỉnh Hải Dương; nơi thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ dân phố 05, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; con ông: Kim Văn X1 và bà Vũ Thị C (Đều đã chết); Có vợ: Phạm Thị B; có 01 con sinh năm 1998; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2023 cho đến nay - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị B, sinh năm 1976; Địa chỉ: Tổ dân phố 05, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 22/7/2023, Kim Văn X đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đến bản X3, xã T2, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lãi được 01 (một) túi nilon màu xanh loại túi có mép dính bên trong chứa các viên nén là Methamphetamin của một người đàn ông không quen biết với giá 4.000.000đ (bốn triệu đồng). Mua được ma túy, X cất vào trong túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Khi về đến nhà, X đi vào kho để đồ lấy 01 (một) lọ nhựa có nắp đậy, thân lọ được quấn bằng băng dính màu đen đổ đầy các viên nén Methamphetamine từ túi nilon màu xanh vừa mua được. Số còn lại, X để nguyên trong túi nilon màu xanh, cho vào 01 (một) lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng rồi để lên trên kệ để đồ giáp tường phía bên phải nhìn từ cửa vào. Tiếp đó, X lấy ra 06 (sáu) viên Methamphetamine từ trong lọ nhựa có quấn băng dính màu đen sử dụng hết bằng hình thức đốt hút, X để lọ nhựa chứa số Methamphetamine còn lại vào trong hộp sắt để trên nền nhà phía dưới kệ để đồ rồi sinh hoạt bình thường. Khoảng 11 giờ ngày 23/7/2023, X tiếp tục lấy ra 06 (sáu) viên Methamphetamine từ lọ nhựa để trong hộp sắt sử dụng hết bằng hình thức đốt hút. Số ma túy còn lại, X để lại như cũ.

Hồi 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ phối hợp với Công an phường T đến nhà giải thích và vận động thì X tự giác giao nộp 01 lọ nhựa có nắp đậy màu trắng, bên trong có 01 túi nilon màu xanh, chứa 92 viên nén Methamphetamine có khối lượng 8,56 gam và 01 lọ nhựa được quấn băng dính màu đen, chứa 82 viên nén Methamphetamine, có khối lượng 7,6 gam. Tổng khối lượng Methamphetamine thu giữ là 16,16 gam. Tổ công tác đã phát hiện tạm giữ thêm 01 (một) ống điều tự chế, 01 (một) chiếc bật lửa và 02 (hai) mảnh giấy bạc màu trắng trên nền nhà trong phòng kho. Tổ công tác lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị B quá trình điều tra và tại phiên tòa trình bày: Bà B là vợ của bị cáo Kim Văn X. Bà và bị cáo cùng sinh sống tại tổ dân phố 05, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Quá trình sống chung, bà B không biết việc bị cáo mua và cất giấu ma túy tại nhà của mình, cũng không biết việc bị cáo sử dụng ma túy, nên bà không tham gia hay giúp sức gì cho bị cáo. Tại phiên tòa, bà B không có yêu cầu hay đề nghị gì, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được sớm trở về với gia đình.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 23/7/2023 đã xác định: Tổng khối lượng vật chứng thu giữ là 16,16 gam; lấy toàn bộ vật chứng gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 1204/KL-KTHS ngày 30/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Khối lượng vật chứng ký hiệu M1: 8,56 gam; M2: 7,6 gam. Hai mẫu các viên nén màu hồng ký hiệu M1, M2 gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định có khối lượng M1: 7,2 gam; M2: 6,7 gam. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 201/CT-VKSTPĐBP ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; vật chứng là ma túy còn lại tịch thu để tiêu hủy cùng các vật để gói, đựng ma túy cùng ống điều tự chế và bật lửa. Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 12 giờ 15 phút, ngày 23/7/2023, tại nơi ở của mình khu vực tổ 5, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, bị cáo có hành vi cất giấu trái phép tại nhà của mình 16,16 gam Methamphetamine, mục đích để bản thân sử dụng và bán kiếm lời; bị cáo đã sử dụng một phần thì bị phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng được cân xác định khối lượng là 16,16 gam; kết luận giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Với loại ma túy và khối lượng như trên đủ cơ sở xác định: hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, Kết luận giám định, Kết luận điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy là trái pháp luật song vì nhu cầu của bản thân đã cố tình vi phạm. Do đó, cần phải xử bị cáo nghiêm minh theo quy định pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Từ những phân tích trên, HĐXX xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội với khoảng thời gian phù hợp mới đủ sức giáo dục răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 BLHS thì: "*Người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo thu nhập không ổn định, cũng không có tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Vật chứng là 13,9 gam Methamphetamine (vật chứng còn lại sau khi giám định) là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành cần phải tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS. 01 lọ nhựa hình trụ tròn, có nắp đậy màu trắng cao 12cm đường kính 08 cm; 01 lọ nhựa có nắp đậy cao 07 cm đường kính 02 cm quần băng dính màu đen; 01 túi nilon xanh loại có mép dính; 02 mảnh giấy bạc màu trắng là những vật để gói, đựng ma túy không có giá trị nên cần tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Đối với 01 ống điều tự chế bằng lọ thủy tinh màu trắng cao 20 cm, đường kính 02 cm, nõ điều bằng ống kim loại màu trắng và 01 bật lửa nhãn hiệu Thống Nhất màu vàng là công cụ phạm tội không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106/BLTTHS

Bị cáo khai đi nhờ xe và mua ma túy của những người đàn ông không quen biết nên không có cơ sở điều tra làm rõ, HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Kim Văn X** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Kim Văn X** 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 23/7/2023).

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 13,9 gam Methamphetamine (là vật chứng còn lại sau khi giám định);

01 (một) lọ nhựa có nắp đậy, cao 07 cm, đường kính 02 cm, bên ngoài vỏ lọ được được quấn dán kín bằng băng dính màu đen; 01 túi nilon màu xanh loại túi có mép dính; 01 chiếc ống điều tự chế đã qua sử dụng, phần thân điều bằng lọ thủy tinh màu trắng cao 11cm, đường kính 4,5 cm, phần ống điều bằng ống thủy tinh màu trắng dài 20 cm, đường kính 02 cm, phần nõ điều bằng ống kim loại màu trắng bạc; 02 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 chiếc bật lửa nhãn hiệu Thống nhất màu vàng, đã qua sử dụng; 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng, có nắp đậy màu trắng, cao 12 cm, đường kính 08 cm đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13 tháng 12 năm 2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị B quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 26/01/2024).

Nơi nhận:

- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQ CSĐT Công an TP Điện Biên Phủ;
- Đội HSNV Công an TP Điện Biên Phủ;
- CQ THAHS Công an TP Điện Biên Phủ;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA
(Đã ký, đóng dấu)**

Trần Thị Thu Trà

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và 333/BLTTHS, Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị B có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo phần bản án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/12/2023).

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Trà

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Trà

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Số: 60/TB-TA

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Điện Biên Phủ, ngày 14 tháng 3 năm 2023

**THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ SƠ THẨM**

***Kính gửi: UBND phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ,
tỉnh Điện Biên***

Ngày 14/3/2023 Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số 66/2023/TLST-HS ngày 27/02/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quyết Thắng**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1989 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Tổ dân phố 15, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Nguyễn Như Thoa và bà Chu Thị Cảnh ; vợ: Đinh Thị Phương (đã ly hôn);

Tại bản án số 60/2023/HSST ngày 14 tháng 3 năm 2023 Hội đồng xét xử sơ thẩm đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quyết Thắng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quyết Thắng 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 30/11/2022).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,48 gam Methamphetamine (là vật chứng còn lại sau khi giám định) và 02 mảnh nilon màu hồng đã niêm phong (Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28 tháng 02 năm

2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/3/2023). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/3/2023).

Căn cứ vào Điều 262 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên thông báo cho chính quyền xã, phường nơi bị cáo cư trú được biết.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Trà